

KẾ HOẠCH

Sơ kết 02 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác với các đối tác về “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-TLĐ ngày 25/02/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về kế hoạch sơ kết 02 năm thực hiện các thỏa thuận hợp tác của các cấp công đoàn với các đối tác về “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”, Ban Thường vụ Công đoàn GTVT Việt Nam xây dựng kế hoạch sơ kết với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm đánh giá cụ thể, toàn diện những mặt được và chưa được trong việc thực hiện thỏa thuận hợp tác với từng đối tác, rút kinh nghiệm để triển khai hiệu quả chương trình trong thời gian tới, kịp thời phát hiện điển hình tốt, cách làm hay để phổ biến, nhân rộng.

- Rà soát, đánh giá lại năng lực, trách nhiệm và khả năng thực hiện các cam kết của các đối tác để có giải pháp tiếp tục hợp tác hoặc dừng việc thực hiện thỏa thuận hợp tác.

- Tiếp tục thỏa thuận và hợp tác với các đối tác đảm bảo nguyên tắc hai bên cùng có lợi trên nền tảng mang lại lợi ích cho đoàn viên và người lao động, không vi phạm các quy định của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của các đối tác.

2. Yêu cầu

- Tổ chức sơ kết bảo đảm khách quan, thiết thực, tiết kiệm.

- Sau sơ kết tạo bước chuyển mới trong triển khai thực hiện Chương trình.

II. NỘI DUNG

1. Các bên liên quan xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện thỏa thuận hợp tác trong thời gian qua.

2. Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác.

3. Lựa chọn, thỏa thuận và ký kết các thỏa thuận hợp tác với các đối tác mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn GTVT Việt Nam

- Chỉ đạo các Công đoàn trực thuộc và các đối tác sơ kết 02 năm thực hiện các thỏa thuận hợp tác đã ký kết mang lại lợi ích cho đoàn viên và người lao động.

- Xây dựng Báo cáo kết quả 02 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa Công đoàn GTVT Việt Nam với các đối tác về “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”.

- Tiếp tục lựa chọn, thỏa thuận và ký kết với các đối tác có năng lực, trách nhiệm trong thực hiện cam kết.

- Trong tháng 3 năm 2019, tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa Công đoàn GTVT Việt Nam với các đối tác về “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động” và ký kết các thỏa thuận hợp tác với các đối tác mới.

2. Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc


- Phối hợp với các đối tác xây dựng báo cáo đánh giá kết quả 02 năm thực hiện các thỏa thuận hợp tác với các đối tác.

- Hoàn thiện báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác của Công đoàn GTVT Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với các đối tác và gửi về Công đoàn GTVT Việt Nam (qua Ban Chính sách - Pháp luật) trước ngày 20/3/2019 (theo biểu mẫu đính kèm).

3. Các đối tác

Báo cáo kết quả 02 năm thực hiện nội dung thỏa thuận hợp tác với Công đoàn GTVT Việt Nam về “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động” và gửi báo cáo về Công đoàn GTVT Việt Nam (qua Ban Chính sách - Pháp luật) trước ngày 20/3/2019 (theo đề cương đính kèm).

- Phối hợp với Công đoàn GTVT Việt Nam tổ chức hội nghị sơ kết (nếu có điều kiện).

Trên đây là Kế hoạch sơ kết 02 năm thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa Công đoàn GTVT Việt Nam và các đối tác về “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”, đề nghị các công đoàn trực thuộc và các đối tác phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc gì xin liên hệ Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn GTVT Việt Nam, số điện thoại: 0243.934.1208 để được giải đáp. 

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn Lao động VN (b/cáo);
- Đ/c Chủ tịch, PCT CĐN;
- Các CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở và cơ sở trực thuộc;
- TCT Đường sắt Việt Nam (t/hiện);
- C.ty CP Vận tải Đường sắt Hà Nội (t/hiện);
- C.ty CP Vận tải Đường sắt Sài Gòn (t/hiện);
- C.ty CP DL&TM CĐ GTVT (t/hiện);
- Trường Trung cấp NVCĐGTVT (t/hiện);
- Lưu: CS-PL, VP CĐN.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Quách Xuân Vinh

TÊN ĐƠN VỊ

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
KẾT QUẢ 2 NĂM THỰC HIỆN THỎA THUẬN HỢP TÁC
“Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”
(Dành cho các đối tác)

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thận lợi của đơn vị trong triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác

- Chủ quan:
- Khách quan:

2. Khó khăn của đơn vị trong triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác

- Chủ quan:
- Khách quan:

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn của đơn vị

(Ghi rõ tên văn bản, ngày ban hành văn bản, đơn vị ban hành văn bản).

2. Kết quả thực hiện thỏa thuận hợp tác

2.1. Đánh giá khái quát về kết quả thực hiện thỏa thuận hợp tác, đánh giá kết quả phối hợp

- Mặt được:
- Những tồn tại, vướng mắc:
- Nguyên nhân những tồn tại, vướng mắc:

2.2. Kết quả cụ thể

- Tổng số đoàn viên và người lao động được hưởng lợi:.....người;
- Tổng số tiền đoàn viên và người lao động được hưởng lợi:triệu đồng.

2.3. Hỗ trợ các hoạt động khác: (nếu có)

- Tên hoạt động.....;
- Số tiền hỗ trợtriệu đồng.

2.4. Đánh giá về khả năng phối hợp giữa hai bên trong thời gian tới

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
2. Với Công đoàn GTVT Việt Nam.

Ngày tháng năm 2019
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

CÔNG ĐOÀN.....

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO **KẾT QUẢ 02 NĂM THỰC HIỆN THỎA THUẬN HỢP TÁC** **“Chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn và người lao động”** (Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc)

I. VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC THỎA THUẬN HỢP TÁC CỦA CÔNG ĐOÀN GTVT VIỆT NAM, TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM VỚI CÁC ĐỐI TÁC

1. Đánh giá công tác chỉ đạo và việc phối hợp với các đối tác hoặc đại diện đối tác tại đơn vị trong triển khai thực hiện các thỏa thuận ký kết với Công đoàn GTVT Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

1.1. Các văn bản đã ban hành để chỉ đạo

1.2. Kết quả thực hiện

- Có bao nhiêu đối tác hoặc đại diện đối tác đã triển khai thực hiện các thỏa thuận đã ký kết với Công đoàn GTVT Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Các giải pháp đã thực hiện

- Nêu một số mô hình, cách làm hiệu quả trong thực hiện thỏa thuận hợp tác.

- Tổng số đoàn viên và người lao động được thụ hưởng từ chương trình:.....người;

- Tổng số tiền đoàn viên và người lao động được thụ hưởng từ chương trình: triệu đồng.

1.3. Mặt hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

2. Đánh giá việc thực hiện các thỏa thuận Công đoàn GTVT Việt Nam ký kết với các đối tác

2.1. Tình hình chung và công tác chỉ đạo

- Thuận lợi

- Khó khăn

- Các văn bản chỉ đạo đã ban hành

2.2. Kết quả thực hiện

- Tổng số đoàn viên và người lao động được hưởng lợi:.....người;

- Tổng số tiền đoàn viên và người lao động được hưởng lợi:triệu đồng.

- Thực hiện trao tặng “Mái ấm công đoàn”: (nếu có)

+ Tổng số đoàn viên và người lao động được trao tặng người;

- + Tổng số tiền hỗ trợ:triệu đồng.
- *Thực hiện trao tặng vé tàu, xe nhân dịp Tết Nguyên đán*: (nếu có)
- + *Tết Mậu Tuất năm 2018*
- Tổng số đoàn viên và người lao động được tặngvé;
- Tổng số tiền:.....triệu đồng.
- + *Tết Kỷ Hợi năm 2019*
- Tổng số đoàn viên và người lao động được tặngvé;
- Tổng số tiền:.....triệu đồng.
- *Hỗ trợ Chương trình “Tết Sum vầy”*: (nếu có)
- + Tổng số tiền hỗ trợ bằng tiền mặt:.....triệu đồng,
- + Tổng số tiền hỗ trợ bằng hiện vật quy thành tiền mặt:.....triệu đồng.
- + Tổ số đoàn viên và người lao động được thụ hưởng: người
- *Hỗ trợ các hoạt động khác*: (nếu có)
- + Tên hoạt động.....;
- + Số tiền hỗ trợtriệu đồng.

2.3. Mặt hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với Công đoàn GTVT Việt Nam.
2. Với các đối tác.

III. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

Nêu các giải pháp để đẩy mạnh việc thực hiện hiệu quả “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”, đồng thời thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam, Đại hội XII Công đoàn Việt Nam về chăm lo lợi ích cho đoàn viên và người lao động.

Ngày tháng năm 2019

TM. BAN THƯỜNG VỤ

(ký tên, đóng dấu)